

Bản án số: 87/2023/HS-ST
Ngày 28 tháng 7 năm 2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VINH YÊN, TỈNH VINH PHÚC

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Trần Việt Quang.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lê Văn Dũng

Ông Phùng Đình Bàn

Thư ký phiên toà: Bà Kiều Thị Hằng – Thư ký Toà án nhân dân thành phố Vinh Yên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh Yên tham gia phiên toà:
Ông Nguyễn Huy Hoàn - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vinh Yên, tỉnh Vinh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 76/2023/HS-ST ngày 30 tháng 6 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 84/2023/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 7 năm 2023, đối với các bị cáo:

1. Trần Minh P, sinh năm 1980 tại tỉnh PT; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú (HKTT) và chỗ ở: Khu 4, phường NT, thành phố VT, tỉnh PT; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 08/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Tiến S và bà Phùng Thị L (Đã chết); có vợ là Hà Thị H1 (đã ly hôn) và 02 con; tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân:

+ Ngày 10/7/2006, Phương bị Công an phường NT, thành phố VT, tỉnh PT xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”, bằng hình thức phạt tiền với mức phạt 200.000đ. Ngày 17/7/2006, Phương đã chấp hành xong;

+ Tại Bản án số 25/2007/HSST ngày 26/10/2007, Phương bị Tòa án nhân dân thành phố VT xử phạt 36 tháng tù về tội “Lưu hành tiền giả”. Ngày 14/12/2007, Phương chấp hành xong án phí, ngày 17/01/2009 chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương (Được đặc xá theo Giấy chứng nhận đặc xá số 16/GCNDX ngày 17/01/2009 của Trại tạm giam Công an tỉnh PT);

+ Tại Bản án số 251/2010/HSST ngày 20/12/2010, Phương bị Tòa án nhân dân thành phố VT xử phạt 33 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Ngày 01/3/2011, Phương chấp hành xong án phí, ngày 31/01/2013 chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/3/2023 tại Trại tạm giam Công an tỉnh Vĩnh Phúc đến nay. (có mặt)

2. Nguyễn Việt H, sinh năm 1984 tại tỉnh PT; HKTT và chỗ ở: Khu 4, phường NT, thành phố VT, tỉnh PT; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Kỳ V và bà Nguyễn Thị T; vợ, con: Chưa có; tiền sự: Không; tiền án: có 04 tiền án như sau:

+ Tại Bản án số 261/2006/HSST ngày 23/11/2006, Hùng bị Tòa án nhân dân thành phố VT xử phạt 24 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, trị giá tài sản trộm cắp là 8.800.000đ. Đến ngày 30/3/2007, Hùng chấp hành xong án phí, ngày 23/7/2008, chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương.

+ Tại Bản án số 257/2010/HSST ngày 21/12/2010, Hùng bị Tòa án nhân dân thành phố VT xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, trị giá tài sản trộm cắp là 78.266.000đ. Ngoài ra, bản án còn tuyên Hùng phải bồi thường cho các bị hại tổng số tiền là 14.136.500đ, truy thu sung ngân sách Nhà nước của Hùng 6.850.000đ, án phí hình sự 200.000đ, án phí dân sự 697.800đ. Ngày 13/01/2014, chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương. Ngày 18/01/2016, chấp hành xong án phí hình sự. Đối với khoản tiền truy thu sung ngân sách Nhà nước, ngày 18/01/2016 Hùng mới nộp 1.000.000đ, còn lại 5.850.000đ đến nay chưa chấp hành xong. Đối với phần án phí dân sự là 697.800đ, Hùng cũng chưa chấp hành. Đối với phần bồi thường dân sự, qua xác minh xác định, kể từ khi bản án có hiệu lực pháp luật, các bị hại đều không có đơn yêu cầu và đã hết thời hiệu yêu cầu thi hành án.

+ Tại Bản án số 28/2016/HSST ngày 26/02/2016, Hùng bị Tòa án nhân dân thành phố VT xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (trị giá tài sản trộm cắp là 840.000đ). Ngày 04/5/2016, Hùng chấp hành xong án phí, ngày 01/12/2016, chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương.

+ Tại Bản án số 18/2018/HSST ngày 30/01/2018, Hùng bị Tòa án nhân dân thành phố VT xử phạt 42 tháng tù về tội “Tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy”. Ngày 12/4/2018, Hùng chấp hành xong án phí, ngày 06/5/2021, chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương.

Nhân thân:

+ Tại Bản án số 70/HSST ngày 16/11/2000, Hùng bị Tòa án nhân dân thành phố VT, tỉnh PT xử phạt 12 tháng tù cho hưởng án treo về tội “Cướp giật tài sản”, thời gian thử thách 24 tháng (thời điểm phạm tội Hùng chưa thành niên). Ngày 17/11/2000, Hùng chấp hành xong án phí.

+ Ngày 19/4/2002, Hùng bị Công an thành phố VT, tỉnh PT xử phạt vi phạm hành chính đối với Hùng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”; Hình thức phạt: Phạt tiền; Mức phạt: 200.000đ. Ngày 29/4/2002, đã chấp hành xong.

+ Tại Bản án số 42/HSST ngày 19/3/2003, Hùng bị Tòa án nhân dân thành phố VT xử phạt Hùng 42 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, (trị giá tài sản trộm cắp là 13.380.000đ) tổng hợp với hình phạt 12 tháng tù cho hưởng án treo tại Bản án số 70/HSST ngày 16/11/2000 của Tòa án nhân dân thành phố VT. Buộc Hùng phải chấp hành hình phạt chung là 54 tháng tù (thời điểm phạm tội Hùng chưa thành niên). Ngoài ra, bản án còn tuyên người giám hộ cùng Hùng có nghĩa vụ liên đới bồi thường cho các bị hại số tiền 6.690.000đ, án phí hình sự 50.000đ, án phí dân sự 334.500đ. Tại Bản án số 25/HSPT ngày 26/5/2003 của Tòa án nhân dân tỉnh PT xử phúc thẩm giữ nguyên mức hình phạt và trách nhiệm dân sự đối với Hùng như bản án sơ thẩm. Ngày 05/9/2003, Hùng đã chấp hành xong án phí hình sự và án phí dân sự, ngày 21/02/2006 chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương. Đối với phần bồi thường dân sự, qua xác minh xác định, kể từ khi bản án có hiệu lực pháp luật, các bị hại đều không có đơn yêu cầu và đã hết thời hiệu yêu cầu thi hành án.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/3/2023 tại Trại tạm giam Công an tỉnh Vĩnh Phúc đến nay. (có mặt)

Người làm chứng: Anh Dương Triệu Phú, sinh năm 1992; địa chỉ: Phường Ngô Quyền, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ ngày 06/3/2023, Trần Minh P và Nguyễn Việt H đang đi chơi cùng nhau thì Phương nảy sinh ý định sử dụng ma túy nên đã rủ Hùng đến thành phố Vĩnh Yên để tìm mua ma túy cùng sử dụng chung, Hùng đồng ý. Sau đó, Hùng điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Suzuki, màu đen, BKS: 19B1 – 435.07 chở Phương đi. Khi đến khu vực đường Đầm Vạc thuộc phường Đông Đa, thành phố Vĩnh Yên, Hùng gặp 01 người nam giới (không rõ họ tên, tuổi và địa chỉ) đang đứng ven đường có biểu hiện giống người bán ma túy nên Hùng dừng xe lại. Tại đây, Phương hỏi và mua được của nam giới này 01 gói ma túy (Heroine) với giá 250.000đ. Sau khi mua được ma túy, Phương cầm gói ma túy ở lòng bàn tay trái rồi Hùng điều khiển xe chở Phương đi tìm nơi vắng vẻ để cả hai cùng sử dụng ma túy. Khi Phương và Hùng đi đến khu vực đường Lý Bôn thuộc phường Ngô Quyền thì bị Tổ công tác của Công an phường Ngô Quyền yêu cầu dừng xe để kiểm tra hành chính, phát hiện Phương và Hùng có hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, thu giữ tại lòng bàn tay trái của Phương 01 gói giấy bạc bên trong có chứa cục bột màu trắng, lời khai nhận ban đầu cả Phương và Hùng đều thừa nhận là ma túy Heroin mua để sử dụng. Tổ công tác tiến hành lập biên bản sự việc trước sự chứng kiến của anh Dương Triệu Phú công dân phường Ngô Quyền và niêm phong vật chứng theo quy định (ký hiệu A1) rồi bàn giao đối tượng cùng tang vật cho Cơ

quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Vĩnh Yên (CQĐT) giải quyết theo thẩm quyền.

Cùng ngày, CQĐT đã ra Lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Trần Minh P và Nguyễn Việt H, đồng thời Quyết định trưng cầu Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc giám định đối với mẫu được niêm phong ký hiệu A1. Tại Kết luận giám định số 553/KLGD-KTHS ngày 10/3/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc, kết luận: *“Chất cục bột màu trắng của mẫu ký hiệu A1 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,1506g (Không thấy một năm không sáu gam, không kể bao bì) loại Heroine”*. Hoàn trả trực tiếp đối tượng giám định còn lại sau giám định cho cơ quan trưng cầu gồm: A1 = 0,1130 gam mẫu và toàn bộ bao gói được niêm phong kín trong cùng một bao gói giấy “Mẫu trả”.

Trần Minh P và Nguyễn Việt H nhất trí với kết luận giám định nêu trên và thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Cáo trạng số 85/CT-VKSNDTPVY ngày 29/06/2023, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Yên truy tố Trần Minh P về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 (BLHS 2015), truy tố Nguyễn Việt H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 BLHS 2015.

Tại phiên tòa: Bị cáo Phương, Hùng giữ nguyên lời khai ở giai đoạn điều tra và thừa nhận Cáo trạng truy tố đúng người, đúng tội. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Yên giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố Trần Minh P, Nguyễn Việt H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; đề nghị áp dụng điểm o khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58 của BLHS 2015 xử phạt Nguyễn Việt H từ 05 năm 09 tháng đến 06 năm 03 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 06/3/2023. Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58 của BLHS 2015 xử phạt Trần Minh P từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 06/3/2023. Về xử lý vật chứng, đề nghị áp dụng khoản 1, khoản 2 Điều 47 của Bộ luật Hình sự, khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 0,1130 gam Heroin cùng toàn bộ mẫu và bao gói hoàn lại sau giám định; trả lại Trần Minh P 01 xe mô tô nhãn hiệu SuZuKi màu sơn đen, đã cũ mang biển kiểm soát 19B1 – 43507 nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án; không đề nghị phạt bổ sung được quy định tại khoản 5 Điều 249 BLHS 2015. Các bị cáo không có tranh luận gì, trong lời nói sau cùng đều xin Hội đồng xét xử cho hưởng khoan hồng với mức phạt nhẹ nhất để bị cáo sớm trở lại hòa nhập cộng đồng, làm người lương thiện.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của những người tham gia tố tụng khác, phù hợp với Biên bản sự việc, vật chứng của vụ án, cũng như Kết luận giám định của cơ quan chuyên môn. Do đó, có đủ cơ sở khẳng định:

Khoảng 11 giờ 40 phút ngày 06 tháng 3 năm 2023, tại đường Lý Bôn thuộc tổ dân phố Trần Quốc Toàn, phường Ngô Quyền, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc, Trần Minh P và Nguyễn Việt H có hành vi tàng trữ trái phép 01 gói ma túy loại Heroine có khối lượng 0,1506 gam để sử dụng cho bản thân thì bị tổ công tác của Công an phường Ngô Quyền, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc kiểm tra, phát hiện lập biên bản sự việc và thu giữ vật chứng.

Đối với hành vi của Trần Minh P đã phạm vào tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS 2015. Đối với hành vi của Nguyễn Việt H, do đã có 04 tiền án trong đó tại bản án số 18/2018/HSST ngày 30/01/2018 của Tòa án nhân dân thành phố VT, tỉnh PT, Hùng phạm tội thuộc trường hợp tái phạm, chưa được xóa án tích nên lần phạm tội với lỗi cố ý này của Hùng đã thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm. Vì vậy, tội danh và hình phạt của Hùng được quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015. Điều luật quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán.... thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm: ...

c) Hê rô in ... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam”.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 05 năm đến 10 năm”....

o, Tái phạm nguy hiểm.”

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo thực hiện thấy rằng:

Hành vi phạm tội của Trần Minh P có tính chất nghiêm trọng, hành vi phạm tội của Nguyễn Việt H có tính chất rất nghiêm trọng và đều gây nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự trị an và an toàn trong xã hội, làm ảnh hưởng đến nòi giống, sức khỏe của con người. Do vậy, cần phải xử lý thật nghiêm mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa tội phạm nói chung.

[4] Xét nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Trước khi phạm tội, Trần Minh P và Nguyễn Việt H đều có nhân thân xấu từng nhiều lần bị Tòa án đưa ra xét xử và kết án nhưng không lấy làm bài học tu dưỡng bản thân trở thành người có ích mà lại tiếp tục vi phạm pháp luật, thể hiện sự coi thường pháp luật.

Sau khi phạm tội, cả hai bị cáo đều thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội nên đều được hưởng một tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS 2015.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, Trần Minh P không có tình tiết tăng nặng nào, còn Nguyễn Việt H tuy phạm tội thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm nhưng đã tính là tình tiết định khung nên bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về hình phạt chính, Hội đồng xét xử xem xét dựa trên tính chất mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của từng bị cáo, thấy rằng cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội bằng hình phạt tù tại trại giam như đề nghị của Viện kiểm sát nhân thành phố Vĩnh Yên mới có tác dụng giáo dục cải tạo thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[6] Về hình phạt bổ sung: Qua các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và thẩm vấn công khai tại phiên tòa, xác định được bị cáo có điều kiện kinh tế khó khăn nên Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Yên không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền quy định tại khoản 5 Điều 249 của BLHS 2015 là có căn cứ, cần chấp nhận.

[7] Về nguồn gốc ma túy và đối tượng có liên quan trong vụ án:

Về nguồn gốc 01 gói ma túy Heroine trong vụ án, quá trình điều tra Phương và Hùng đều khai nhận: Do Hùng mua của một nam giới khoảng 50 tuổi, không rõ họ tên và địa chỉ, đứng ven đường Đầm Vạc, thuộc phường Đồng Đa, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc. Người này, các bị cáo biết được là do bạn nghiện ngoài xã hội chỉ dẫn, ngoài ra không còn thông tin gì khác. Cơ quan điều tra đã xác minh nhưng chưa làm rõ được. Vì vậy, cơ quan điều tra cần tiếp tục xác định đối tượng để xử lý sau khi có căn cứ.

[8] Về vật chứng:

Đối với 01 xe máy nhãn hiệu Suzuki, màu sơn đen mang biển kiểm soát 19B1 – 435.07 đã tạm giữ của Trần Minh P. Quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của Phương không dùng để cất giấu, tàng trữ ma túy do vậy cần trả lại cho Phương nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Đối với 0,1130 gam ma túy Heroine và toàn bộ bao gói được niêm phong trong cùng một bao gói giấy “Mẫu trả” hoàn lại sau giám định, không còn giá trị sử dụng, cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với số tiền 250.000đ mà Trần Minh P dùng mua ma túy, cơ quan điều tra không thu giữ được nên không có căn cứ xử lý.

[9] Án phí: Trần Minh P, Nguyễn Việt H phạm tội nên phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố Trần Minh P, Nguyễn Việt H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng: điểm o khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58 của Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017). Xử phạt Nguyễn Việt H 06 (Sáu) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 06/3/2023.

Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58 của Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017). Xử phạt Trần Minh P 02 (Hai) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 06/3/2023.

Áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Trả lại Trần Minh P 01 xe máy nhãn hiệu Suzuki, màu sơn đen, mang biển kiểm soát 19B1 – 435.07 nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Tịch thu tiêu hủy 0,1130 gam ma túy Heroine và toàn bộ bao gói được niêm phong trong cùng một bao gói giấy “Mẫu trả” hoàn lại sau giám định.

(Vật chứng có đặc điểm mô tả tại biên bản giao nhận vật chứng, tài sản đề ngày 05 tháng 7 năm 2023).

Án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTV-QH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, buộc Trần Minh P, Nguyễn Việt H mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án, thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- Viện kiểm sát tỉnh Vĩnh Phúc;
- Viện kiểm sát thành phố Vĩnh Yên;
- Công an thành phố Vĩnh Yên;
- Trại tạm giam - CA Vĩnh Phúc;
- Chi cục thi hành án Vĩnh Yên;
- Thi hành án hình sự;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Việt Quang

Các Hội thẩm nhân dân

**Thẩm phán – Chủ tọa
phiên tòa**

Trần Việt Quang

Số: 21 /CT-VKSTPVY

Vĩnh Yên, ngày 08 tháng 02 năm 2023

CÁO TRẠNG

VIỆN TRƯỞNG VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VĨNH YÊN

- Căn cứ các Điều 41, 236, 239, 243 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;
- Căn cứ Quyết định khởi tố vụ án hình sự số 182 ngày 15 tháng 11 năm 2022 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Vĩnh Yên về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại Điều 249 BLHS năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);
- Căn cứ Quyết định khởi tố bị can số 308 ngày 15 tháng 11 năm 2022 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Vĩnh Yên đối với **Hoàng Văn Cường** về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại Điều 249 BLHS năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);
- Căn cứ Bản Kết luận điều tra số 12 ngày 01/02/2023 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Vĩnh Yên.

Trên cơ sở kết quả điều tra đã xác định được như sau:

Khoảng 08 giờ ngày 09/11/2022, Hoàng Văn Cường, sinh năm: 1988, nơi đăng ký HKTT: Xóm Đậu, xã Định Trung, thành phố Vĩnh Yên đang đi chơi ở khu vực xã Định Trung thì nảy sinh ý định sử dụng ma túy cho bản thân. Cường một mình đi bộ đến đường Trần Quốc Tuấn thuộc phường Đồng Đa, thành phố Vĩnh Yên với mục đích tìm mua ma túy loại Heroine để sử dụng. Tại đây, Cường gặp và mua được của một người nam giới tên là Ba (Cường chỉ nghe nói người này tên là Ba, nhà ở khu vực đường Trần Quốc Tuấn còn không biết họ tên đầy đủ và địa chỉ cụ thể nhà Ba ở đâu) 01 gói ma túy loại Heroine với giá 250.000đ. Sau khi mua được ma túy, Cường cầm gói ma túy ở tay phải rồi đi bộ tìm nơi để sử dụng. Khi đang đi trên đường Trần Quốc Tuấn thuộc địa phận phường Ngô Quyền, thành phố Vĩnh Yên thì Cường bị Tổ công tác Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an thành phố Vĩnh Yên tiến hành kiểm tra hành chính. Quá trình kiểm tra, Tổ công tác phát hiện và thu giữ trong lòng bàn tay phải của Cường 01 gói giấy nhỏ, kiểm tra bên trong có chứa chất cục bột màu trắng. Cường khai nhận đó là gói ma túy mà Cường vừa mua được với mục đích sử dụng cho bản thân. Cơ quan công an đã tiến hành lập biên bản sự việc, niêm phong gói giấy nhỏ bên trong có chứa chất cục bột màu trắng vào bì thư ký hiệu A1 theo đúng quy định của pháp luật sau đó đưa Cường cùng vật chứng của vụ án về trụ sở làm việc. Ngày 09/11/2022, Cơ quan CSĐT Công an thành phố Vĩnh Yên đã ra Lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Hoàng Văn Cường (BL: 25-26, 35).

Cùng ngày 09/11/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Vĩnh Yên ra Quyết định trưng cầu giám định số 565 gửi Phòng Kỹ thuật hình sự Công

an tỉnh Vĩnh Phúc trưng cầu giám định ma túy trong mẫu ký hiệu A1 thu giữ của Hoàng Văn Cường. Tại bản Kết luận giám định số 3368/KLGĐ ngày 13/11/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc kết luận: “*Chất cục bột màu trắng của mẫu ký hiệu A1 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,1307g (Không phải một ba không bảy gam, không kể bao bì) loại Heroine*”.

Hoàn trả đối tượng còn lại sau giám định cho cơ quan trưng cầu giám định gồm: A1 = 0,0747 gam mẫu cùng bao gói được niêm phong trong một bao gói giấy “MẪU TRẢ” trên giáp lai có chữ ký của người tham gia đóng gói, niêm phong và hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc (BL: 27-31).

Quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT Công an thành phố Vĩnh Yên đã thông báo kết quả giám định nêu trên cho Hoàng Văn Cường biết, Cường không có khiếu nại, thắc mắc gì. Tại cơ quan điều tra, Cường khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên (BL: 33-34, 57-64).

Về nguồn gốc số ma túy thu giữ được của Hoàng Văn Cường khi kiểm tra phát hiện lập biên bản sự việc, Cường khai nhận: Cường mua được của một người nam giới tên là Ba với giá 250.000đ, Cường chỉ nghe các đối tượng nghiện nói rằng có người tên là Ba nhà ở khu vực đường Trần Quốc Tuấn, phường Đồng Đa bán ma túy nhưng không biết họ tên đầy đủ, tuổi và địa chỉ chính xác của người này. Cường cho biết người nam giới này khoảng 40 tuổi, dáng người gầy, cao khoảng 1m60. Qua xác minh tại Công an phường Đồng Đa, thành phố Vĩnh Yên không xác định được người nam giới nào tên là Ba và có đặc điểm như Cường khai nhận. Ngoài lời khai của Cường, không có tài liệu nào khác xác định nhân thân, lai lịch người đã bán ma túy cho Cường, nên Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra, nếu có căn cứ xử lý sau (BL: 48-49).

Đối với số tiền 250.000đ Hoàng Văn Cường sử dụng để mua ma túy với mục đích sử dụng cho bản thân, quá trình điều tra xác định là tiền do Cường tích cóp mà có. Cơ quan điều tra không thu giữ được số tiền này (BL: 57-64).

Đối với mẫu vật hoàn lại sau giám định gồm 0,0747 gam (Không phải không bảy bốn bảy gam) ma túy cùng toàn bộ bao gói được niêm phong chung trong cùng trong một bao gói giấy “MẪU TRẢ” đề nghị tịch thu tiêu hủy.

Căn cứ vào những tình tiết và chứng cứ nêu trên có đủ cơ sở:

KẾT LUẬN

Khoảng 09 giờ 10 phút ngày 09/11/2022, tại đường Trần Quốc Tuấn, phường Ngô Quyền, thành phố Vĩnh Yên, Tổ công tác Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an thành phố Vĩnh Yên làm nhiệm vụ phát hiện Hoàng Văn Cường có hành vi tàng trữ trái phép 0,1307g (Không phải một ba không bảy gam, không kể bao bì) chất cục bột màu trắng, qua giám định xác định là ma túy, loại Heroine.

Hành vi nêu trên của Hoàng Văn Cường là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước đối với chất ma túy, gây mất trật tự trị an và an toàn xã hội. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật.

Như vậy, có đủ căn cứ để xác định bị can có lý lịch dưới đây đã phạm tội như sau:

LÝ LỊCH BỊ CAN

Họ và tên: **Hoàng Văn Cường**, sinh năm: 1988 - Giới tính: Nam.

- Tên gọi khác: Không.

- Nơi sinh và đăng ký HKTT: Xóm Đâu, xã Định Trung, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc.

- Dân tộc: Kinh; - Tôn giáo: Không; - Quốc tịch: Việt Nam.

- Văn hoá: 7/12; - Nghề nghiệp: Không; - Đoàn thể, đảng phái: Không.

- Bố đẻ: Hoàng Văn Đào; - Sinh năm: 1959; - Nghề nghiệp: Làm ruộng.

- Mẹ đẻ: Nguyễn Thị Sơn; - Sinh năm: 1957; - Nghề nghiệp: Làm ruộng.

Hiện đều trú tại: Xóm Đâu, xã Định Trung, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc.

- Anh, chị, em ruột: Có 02 người, bị can là con út trong gia đình.

- Vợ: Nguyễn Thị Thêm; - Sinh năm: 1992; - Nghề nghiệp: Làm ruộng

Hiện trú tại: Xã Tiên Hiệp, huyện Phủ Lý, tỉnh Hà Nam.

- Quá trình hoạt động của bản thân: Không.

- Tiền sự: Không.

- Tiền án: 01 tiền án, cụ thể:

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 109/2013/HSST ngày 27/8/2013 của Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt Hoàng Văn Cường 07 năm 6 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, phạt sung công quỹ Nhà nước 5.000.000đ, án phí hình sự sơ thẩm 200.000đ. Ngày 18/3/2020, Cường chấp hành xong án phạt tù, tháng 11/2013 Cường thi hành xong khoản án phí và phạt. Đến nay chưa được xóa án tích.

Bị can bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/11/2022, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam công an tỉnh Vĩnh Phúc.

Hành vi nêu trên của Hoàng Văn Cường đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Nội dung điều luật quy định:

“ 1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...

c) Heroine, ... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam.”

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, bị can Cường đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, do đó được áp dụng 01 tình

tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị can có 01 tiền án về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Do vậy, lần phạm tội này, bị can bị áp dụng tình tiết tăng nặng là tái phạm quy định tại điểm h, khoản 1 điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Bởi các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Truy tố ra trước Toà án nhân dân thành phố Vĩnh Yên để xét xử bị can **Hoàng Văn Cường** về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

2. Kèm theo Cáo trạng có:

- Bản kê vật chứng;
- Hồ sơ vụ án gồm có: ...tập, bằng... tờ; đánh số thứ tự từ 01 đến...
- Danh sách những người VKS đề nghị Tòa án triệu tập đến phiên tòa./.

Nơi nhận:

- VKS tỉnh (P1, VPTH b/c);
- TAND TP Vĩnh Yên;
- CQĐTCA TP Vĩnh Yên;
- Lãnh đạo Viện;
- Bị can;
- Phòng HS – CA tỉnh;
- Lưu HSKS

**KT/VIỆN TRƯỞNG
PHÓ VIỆN TRƯỞNG**

Phan Anh Đức

Danh sách những người cần triệu tập đến phiên tòa

1. Hoàng Văn Cường, sinh năm: 1988, nơi đăng ký HKTT: Xóm Đâu, xã Định Trung, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc (Bị can).

Hiện đang bị áp dụng biện pháp tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Vĩnh Phúc.

2. Nguyễn Văn Thắng, sinh năm 1996, trú tại: Phường Đồng Đa, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc (Người làm chứng).

BẢNG THỐNG KÊ VẬT CHỨNG

- Mẫu vật hoàn lại sau giám định gồm 0,0747 gam (Không phải không bảy bốn bảy gam) ma túy cùng toàn bộ bao gói được niêm phong chung trong cùng